

H, ngày 30 tháng 01 năm 2019.

Số: 62/2019/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 131/2019/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Đ; sinh năm: 1967;

Trú tại: Tổ 19, khu 2A, phường C, thành phố H, tỉnh Q;

Bị đơn: Anh Vương Văn H; sinh năm: 1966;

Trú tại: Tổ 19, khu 2A, phường C, thành phố H, tỉnh Q;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Bùi Thị Đ và anh Vương Văn H;
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Đ và anh Vương Văn H thống nhất thuận tình ly hôn;
 - Về con chung: Chị Bùi Thị Đ trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung Vương Trung K, sinh ngày 19/10/2000 và Vương Hồng A sinh ngày 28/02/2004 đến khi

các con chung thành niên. Anh Vương Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được cản trở;

- Về tài sản chung: Chị Bùi Thị Đ và anh Vương Văn H tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vay nợ chung không có;

- Về án phí: Chị Bùi Thị Đ tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000639 ngày 15 tháng 01 năm 2019 của chi cục Thi hành án dân sự thành phố H. Trả lại cho chị Bùi Thị Đ 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố H;
- Tòa án nhân dân tỉnh Q;
- Chi cục THADS thành phố H;
- UBND phường C;
- Lưu hồ sơ vụ án,

THẨM PHÁN

Phạm Gia Ninh